

Số: 139/CNTT-PT

V/v cập nhật phần mềm Quản lý tín dụng
chính sách

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Giám đốc chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
Giám đốc Sở giao dịch.

Căn cứ văn bản số 10566/NHCS-TDNN ngày 29/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) về việc hướng dẫn Quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác cho vay,

Trung tâm Công nghệ thông tin (TTCNTT) thông báo cập nhật phần mềm Quản lý tín dụng chính sách, phân hệ Quản trị ứng dụng (Webadmin), như sau:

1. Nội dung cập nhật

Bổ sung chức năng khai thác và cập nhật kế hoạch, kết quả kiểm tra giám sát, kết quả hoạt động của Hội, đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã, bao gồm:

a) Tải file (Download) mẫu dữ liệu

Chức năng hỗ trợ người dùng tải file excel mẫu dữ liệu theo đề xuất của Hội, đoàn thể nhận ủy thác để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, bao gồm:

- Kế hoạch kiểm tra giám sát hoạt động nhận ủy thác của Hội đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã.

- Dữ liệu kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã; Kiểm tra hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV); Kiểm tra sử dụng vốn vay, đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi của khách hàng vay vốn, kiểm tra sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày.

- Số liệu (kết quả) hoạt động của Tổ TK&VV; Số liệu hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã (hỗ trợ cho việc lập các Biên bản kiểm tra).

Lưu ý: Số liệu tại các mẫu được chốt tại thời điểm cuối tháng liền kề trước của thời điểm xuất dữ liệu ra file excel mẫu; Hội, đoàn thể nhận ủy thác chỉ nhập được các dữ liệu trên file excel do ngân hàng cung cấp tại các chỉ tiêu được cho phép, không chỉnh sửa được các dữ liệu do NHCSXH cung cấp (ở những ô đã cố định)

Chi tiết danh sách các mẫu định dạng dữ liệu theo Phụ lục 2 đính kèm.

b) Cập nhật (Upload) dữ liệu

Chức năng hỗ trợ người dùng cập nhật (upload) dữ liệu liên quan đến

công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác do Hội, đoàn thể nhận ủy thác khai báo trên mẫu dữ liệu do ngân hàng đã cung cấp, bao gồm:

- Kế hoạch kiểm tra giám sát hoạt động ủy thác của Hội đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã.

- Dữ liệu kiểm tra hoạt động ủy thác của Hội, đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã; Kiểm tra hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV); Kiểm tra sử dụng vốn vay, đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi của khách hàng vay vốn, kiểm tra sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày.

Lưu ý: Đối với file kế hoạch kiểm tra/dữ liệu kiểm tra tiếp nhận từ các Hội, đoàn thể, NHCSXH thực hiện tiếp nhận cần **kiểm tra tên file, nội dung dữ liệu do Hội đoàn thể nhập trong file** trước khi cập nhật lên phần mềm. Thời điểm cập nhật dữ liệu lên phần mềm so với thời điểm tải file dữ liệu không vượt quá 60 ngày.

Chi tiết hướng dẫn sử dụng chức năng tải file mẫu dữ liệu, cập nhật dữ liệu theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Thời gian cập nhật

Phân hệ Quản trị ứng dụng của phần mềm Quản lý Tín dụng chính sách sẽ được cập nhật từ 16h đến trước 17h ngày 10/4/2023.

Trên đây là thông báo về việc cập nhật phần mềm Quản lý tín dụng chính sách của Giám đốc TTCNTT. Đề nghị Giám đốc đơn vị thông báo và chỉ đạo các bộ phận có liên quan phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu đơn vị có vướng mắc về chương trình phần mềm liên hệ phòng Vận hành ứng dụng (VHUD) - TTCNTT (điện thoại: 0243.6417.212) để được hướng dẫn, giải đáp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PTGD: Hoàng Minh Tế, Huỳnh Văn Thuận (để b/c);
- Các Ban CMNV tại HSC;
- Giám đốc (để b/c);
- Các PGĐ;
- Phòng Vận hành ứng dụng;
- Lưu: TH.



PHỤ LỤC 01
HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT, SỬ DỤNG
CHỨC NĂNG KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ
TRÊN PHÂN HỆ QUẢN TRỊ ỨNG DỤNG CỦA PHẦN MỀM QUẢN LÝ
TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

(Kèm theo văn bản số: ~~139~~/CNTT-PT ngày 10/04/2023 của Giám đốc TTCNTT)

1. Cài đặt, đăng nhập hệ thống

- Cài đặt: Người dùng thực hiện cài đặt trình duyệt phổ biến như chrome, firefox,... Sau đó cấu hình trong file hosts của máy tính tại đơn vị, bổ sung 2 thông tin sau:

10.63.52.51 sso.vbsp.vn

10.63.52.51 tdc.vbsp.vn

- Đăng nhập hệ thống:

Người dùng đăng nhập vào phần mềm thông qua các trình duyệt như Chrome/Firefox theo đường link sau: **https://tdc.vbsp.vn**. Màn hình đăng nhập phần mềm hiển thị như hình minh họa sau:

Login

The screenshot shows the 'Local Login' interface. It includes a username field with the value '0908688212', a password field with masked characters, a 'Remember my login' toggle switch, and four buttons: 'Login', 'Cancel', 'Forgot password', and 'Register'. Annotations with numbered boxes point to specific elements: (1) points to the username field, (2) points to the password field, (3) points to the 'Remember my login' toggle, and (4) points to the 'Login' button. At the bottom of the form, there is a footer with 'VBSP Identity Provider © 2022' on the left and a 'Language: English' dropdown menu on the right.

Trên màn hình giao diện, người dùng chọn menu ***“Kết quả kiểm tra giám sát”*** => ***“Kiểm tra giám sát Hội đoàn thể”***.

2. Tải file (download) các mẫu dữ liệu

Tại màn hình “Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát HĐT”, chọn chức năng “Tải file đi kiểm tra”:

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ

Đơn vị: --- Chọn đơn vị --- Hội đoàn thể: --- Hội đoàn thể --- Mẫu biểu kiểm tra: --- Chọn từ cá --- Tìm kiếm

Khoảng thời gian kiểm tra: 01/03/2023 -> 31/03/2023

Tải file đi kiểm tra (Download) Tải dữ liệu lên (Upload) Xuất excel

STT	Đơn vị	Hội đoàn thể	Xã/phường	Tổ TK&VV	Ngày báo cáo	Ngày kiểm tra	Họ tên	Chức vụ	Hội đoàn thể	Tỉnh/TP	Quận/Huyện	Xã/Phường	File upload dữ liệu	Xã
-----	--------	--------------	-----------	----------	--------------	---------------	--------	---------	--------------	---------	------------	-----------	---------------------	----

Chọn chức năng “Tải file đi kiểm tra(Download)”

Màn hình “Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra”:

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV Đơn vị: --- Chọn đơn vị ---

Ngày báo cáo: 31/03/2023 Hội đoàn thể: --- Chọn tổ chức hội --- Quận/Huyện: --- Chọn Quận/Huyện cần Kiểm tra ---

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phường cần Kiểm tra --- Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV cần Kiểm tra ---

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, từng xã khi xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chi nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Ngày báo cáo
-----	---------------	------------	--------------	---------------	--------------	-------------	--------------	--------------

2.1. Kế hoạch kiểm tra giám sát

a. Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội, đoàn thể cấp xã

Bước 1: Chọn mẫu biểu “TCH Cấp Xã => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể”.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 31/03/2023 TCH Cấp Huyện => KT đối chiếu sổ dư tiền vay và tiền gửi

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phu TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp huyện

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK& TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp xã

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, đ TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động của Tổ TK&VV

TCH Cấp Tỉnh => KT sử dụng vốn vay

TCH Cấp Tỉnh => KT đối chiếu sổ dư tiền vay và tiền gửi

TCH Cấp Xã => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

TCH Cấp Huyện => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

TCH Cấp Tỉnh => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

Tải dữ liệu Xuất file excel

Chọn “TCH Cấp Xã => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể”

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường**. Sau đó chọn “Xuất file excel” để xuất dữ liệu ra file excel. Trường hợp không chọn/nhập đầy đủ các trường trên, hệ thống sẽ cảnh báo khi xuất file.

Tương tự chức năng **Kế hoạch kiểm tra giám sát Hội đoàn thể cấp xã** đã giới thiệu ở trên. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện**. Với trường điều kiện: **Xã phường**, nếu không nhập dữ liệu thì hệ thống sẽ xuất toàn bộ dữ liệu các xã thuộc quận huyện tương ứng với các điều kiện ở trên. Người dùng phải cần chọn Tổ TK&VV.

KT_TCH_HUYEN_KEHOACH_11_0602_022023 (1) - Microsoft Excel

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ			
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI			
KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ			
Năm	2023		
Hình thức lập(lần đầu/bổ sung)			
Hội đoàn thể	Hội nông dân		
Tỉnh	TP Hà Nội		
Huyện	Chương Mỹ		
Xã			
STT	Mã xã	Tên xã	Tháng/Năm
1	060202	Xã Ngọc Hòa	
2	060203	Xã Lam Điền	
3	060204	Xã Thụy Hương	
4	060205	Xã Đại Yên	
5	060206	Xã Tốt Động	
6	060207	Xã Trường Yên	
7	060208	Xã Đông Phương Yên	
8	060209	Xã Phú Nghĩa	
9	060210	Thị trấn Chúc Sơn	
10	060211	Xã Trung Hòa	
11	060212	Xã Đông Sơn	
12	060213	Xã Phụng Châu	
13	060214	Xã Tiên Phương	
14	060215	Xã Thanh Bình	
15	060216	Xã Thụy Xuân Tiên	

c. Kế hoạch kiểm tra giám sát Hội, đoàn thể cấp tỉnh

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Tỉnh => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 28/02/2023

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, đi

STT

Chi nhánh/PGD

TCH Cấp Huyện => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HD cấp huyện

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HD cấp xã

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động của Tổ TK&VV

TCH Cấp Tỉnh => KT sử dụng vốn vay

TCH Cấp Tỉnh => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

TCH Cấp Xã => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

TCH Cấp Huyện => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

TCH Cấp Tỉnh => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

Tải dữ liệu

Xuất file excel

Ngày báo cáo

Tương tự chức năng **Kế hoạch kiểm tra giám sát Hội đoàn thể cấp xã** đã giới thiệu ở trên. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể**. Với trường điều kiện: **Quận huyện**, nếu không chọn dữ liệu thì hệ thống sẽ xuất toàn bộ dữ liệu các quận huyện tương ứng với các điều kiện ở trên. Người dùng không cần nhập dữ liệu trường: **Xã Phường, Tổ TK&VV**.

KT_TCH_TINH_KEHOACH_11_06_022023 (6) - Microsoft Excel

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI			
KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ			
Năm	2023		
Hình thức lập (tân đầu/bổ sung)			
Hội đoàn thể	Hội nông dân		
Tỉnh	TP Hà Nội		
Huyện			
Xã			
STT	Mã huyện	Tên huyện	Tháng/Năm
1	0601	Thị Xã Sơn Tây	
2	0602	Chương Mỹ	
3	0603	Ba Vì	
4	0604	Thường Tín	
5	0605	Mỹ Đức	
6	0606	Phù Xuyên	
7	0607	Phúc Thọ	
8	0608	Ứng Hòa	
9	0609	Thanh Oai	
10	0610	Thạch Thất	
11	0611	Quốc Oai	
12	0612	Hoài Đức	
13	0613	Đan Phượng	
14	0615	Thanh Trì	
15	0617	Gia Lâm	

2.2 Dữ liệu kiểm tra

Dữ liệu cần cung cấp cho Hội, đoàn thể cấp xã/huyện/tỉnh thì khi xuất file người dùng chọn mẫu biểu tương ứng với cấp của Hội, đoàn thể đó trên phần mềm. Ví dụ: Cung cấp dữ liệu cho Hội, đoàn thể **cấp xã** thì khi xuất file người dùng chọn mẫu biểu có tên đầu là “TCH cấp xã.....”.

a. Dữ liệu kiểm tra hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH của Hội, đoàn thể

Phần mềm cung cấp 02 mẫu cho khi xuất dữ liệu **Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể** tương ứng với cung cấp cho 2 cấp của Hội, đoàn thể **tỉnh/huyện**.

📌 **Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể cấp xã**

Bước 1: Chọn mẫu biểu “**TCH Cấp Huyện => Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của hội đoàn thể cấp xã**”.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp huyện => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp xã

Ngày báo cáo: 28/02/2023

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu,...

Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

TCH cấp xã => KT hoạt động của tổ TK&VV

TCH cấp xã => KT sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày

TCH cấp xã => KT sử dụng vốn vay

TCH cấp xã => KT đối chiếu sổ dự tiền vay và tiền gửi

TCH cấp huyện => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp xã

TCH cấp huyện => KT hoạt động của tổ TK&VV

TCH cấp huyện => KT sử dụng vốn vay

TCH cấp huyện => KT sử dụng vốn vay và tiền gửi

TCH cấp huyện => KT nhận UT của HĐT cấp huyện

TCH cấp tỉnh

Tải dữ liệu

Xuất file excel

Ngày báo cáo: 28/02/2023

Chọn “**TCH Cấp Huyện => Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của hội đoàn thể cấp xã**”

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện**. Khi không nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ báo lỗi. Sau đó chọn **“Xuất file excel”** để xuất dữ liệu ra file excel.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Huyện => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp xã Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 28/02/2023 Hội đoàn thể: Hội nông dân Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phường cần kiểm tra ---

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV cần kiểm tra ---

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, tổng xã khi xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chỉ nhánh	GD	Quận/Huyện	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Ngày báo cáo
1	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
2	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060203	Xã Lam Điền	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
3	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060204	Xã Thụy Hương	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
4	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060205	Xã Đại Yên	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
5	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060206	Xã Đại Yên	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
6	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060207	Xã Đại Yên	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
7	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060208	Xã Đại Yên	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
8	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060209	Xã Đại Yên	Hội nông dân	0000000		28/02/2023
9	PGD huyện	ng Mỹ	Chương Mỹ	060210	Thị trấn Chúc Sơn	Hội nông dân	0000000		28/02/2023

Chọn “Tải dữ liệu” để xem trước dữ liệu sẽ xuất

Chọn “Xuất file excel” để xuất dữ liệu

Bước 3: Bật file excel kiểm tra file đã xuất.

KT TCH HUYỆN, HỒTCHICA, 11.0602.022023 - Microsoft Excel

Home Insert Page Layout Formulas Data Review View

File Edit Copy Paste Font Paragraph Styles

Page 1

HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC VỚI: HCSXH CỦA HỘI ĐOÀN THỂ CẤP XÃ									
Ngày 28 tháng 02 năm 2023									
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA									
Hội đoàn thể		Hội nông dân							
Tỉnh		ĐH							
Huyện		0602							
Đơn vị được kiểm tra	Thông tin cần bổ kiểm tra		Thời điểm kiểm tra		Kết quả kiểm tra				
STT	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Hệ và tên của bộ kiểm tra	Chức vụ	Ngày/tháng/năm	Uy nhân	Yên tại
1	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa					
2	0602	Chương Mỹ	060203	Xã Lam Điền					
3	0602	Chương Mỹ	060204	Xã Thụy Hương					
4	0602	Chương Mỹ	060205	Xã Đại Yên					
5	0602	Chương Mỹ	060206	Xã Đại Yên					
6	0602	Chương Mỹ	060207	Xã Đại Yên					
7	0602	Chương Mỹ	060208	Xã Đại Yên					
8	0602	Chương Mỹ	060209	Xã Đại Yên					
9	0602	Chương Mỹ	060210	Thị trấn Chúc Sơn					
10	0602	Chương Mỹ	060211	Xã Đại Yên					
11	0602	Chương Mỹ	060212	Xã Đại Yên					
12	0602	Chương Mỹ	060213	Xã Phú Mỹ					
13	0602	Chương Mỹ	060214	Xã Phú Mỹ					
14	0602	Chương Mỹ	060215	Xã Phú Mỹ					
15	0602	Chương Mỹ	060216	Xã Phú Mỹ					
16	0602	Chương Mỹ	060217	Xã Phú Mỹ					
17	0602	Chương Mỹ	060218	Xã Phú Mỹ					

Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể cấp huyện

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp huyện Đơn vị: + PGD thị xã Sơn Tây

Ngày báo cáo: 28/02/2023 TCH Cấp Huyện => KT sử dụng vốn vay

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, tổng xã khi xuất dữ liệu

TCH Cấp Huyện => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp huyện

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nhận UT của HĐT cấp xã

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động của tổ TK&VV

TCH Cấp Tỉnh => KT sử dụng vốn vay

TCH Cấp Tỉnh => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

TCH Cấp xã => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

TCH Cấp Huyện => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chỉ nhánh/PGD
1	PGD thị xã Sơn Tây

Tương tự chức năng **Kiểm tra hoạt động nhận ủy thác của hội đoàn thể cấp xã** đã giới thiệu ở trên. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể**. Với trường điều kiện: **Quận/Huyện**, nếu không nhập dữ liệu thì hệ thống sẽ xuất toàn bộ dữ liệu các quận/huyện tương ứng với các điều kiện ở trên.

KT_TCH_TINH_HOTCHCAPHUYEN_11_06_022023 (2) - Microsoft Excel

Cut

Copy

Format Painter

Clipboard

Times New Roma - 14

Wrap Text

Conditional Formatting

Table

Align Center

Number

Styles

Insert

Delete

Format

AutoSum

Find & Select

Clear

FB

Editing

File

Home

Insert

Page Layout

Formulas

Data

Review

View

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

15

16

17

18

19

20

21

22

23

24

25

26

27

28

29

30

31

32

33

34

35

36

A

B

C

D

E

F

G

H

I

J

K

L

M

N

O

P

Q

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC CỦA HỘI ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN

Ngày 28 tháng 02 năm 2023

THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA

Hội, đoàn thể

11

Hội nông dân

Tỉnh

06

TP Hà Nội

Đơn vị được kiểm tra

Thông tin của bộ kiểm tra

Thời điểm kiểm tra (Ngày/tháng/năm)

Ưu điểm

Tồn tại

Kiểm nghị

Thời hạn xử lý kiểm nghị

Kết quả khác phục kiểm nghị của lần kiểm tra trước

Kiểm nghị đối với cấp trên

STT

Mã huyện

Tên huyện

Họ và tên của bộ kiểm tra

Chức vụ

Ưu điểm

Tồn tại

Kiểm nghị

Thời hạn xử lý kiểm nghị

Kết quả khác phục kiểm nghị của lần kiểm tra trước

Kiểm nghị đối với cấp trên

1

0601

Thị Xã Sơn Tây

2

0602

Chương Mỹ

3

0603

Ba Vì

4

0604

Thường Tín

5

0605

Mỹ Đức

6

0606

Phủ Xuyên

7

0607

Phước Thọ

8

0608

Ứng Hòa

9

0609

Thanh Oai

10

0610

Thạch Thất

11

0611

Quốc Oai

12

0612

Hoài Đức

13

0613

Đan Phượng

14

0615

Thanh Trì

15

0617

Gia Lâm

16

0618

Đống Anh

17

0619

Sóc Sơn

18

0620

Mê Linh

Ghi chú:

1. Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo

2. Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác

3. Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô có định, theo định dạng đã được cấu hình

Ready

06

100%

b. Dữ liệu kiểm tra hoạt động của Tổ TK&VV

Phần mềm cung cấp 03 mẫu cho khi xuất dữ liệu **Kiểm tra hoạt động của tổ tiết kiệm và vay vốn** tương ứng với cung cấp cho 3 cấp của Hội, đoàn thể tỉnh/huyện/xã. Hướng dẫn sử dụng dưới đây minh họa cho trường hợp xuất dữ liệu cho Hội, đoàn thể cấp xã.

Bước 1: Chọn mẫu biểu “TCH cấp xã → KT hoạt động tổ TK&VV”

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất

Ngày báo cáo: 31/03/2023

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phường ---

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV ---

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, vui lòng nhập đầy đủ các thông tin.

Đơn vị: --- Chọn đơn vị ---

Chọn Kiểm tra: ---

Tải dữ liệu | Xuất file excel

Ngày báo cáo

Chọn mẫu biểu “TCH Cấp xã => KT hoạt động của tổ TK&VV”

Chọn mẫu biểu “TCH Cấp xã => KT hoạt động của tổ TK&VV”

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Một số điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường**. Khi không nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ báo lỗi. Sau đó chọn **“Xuất file excel”** để xuất dữ liệu ra file excel.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV

Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 31/03/2023

Hội đoàn thể: Hội nông dân

Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV cần kiểm tra ---

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, từng xã khi xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chi nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Ngày báo cáo
1	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0274250	NGUYỄN VĂN LONG	31/03/2023
2	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0278450	NGUYỄN THỊ THANH	31/03/2023
3	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân			

Nhập đầy đủ thông tin dữ liệu trên màn hình.

Chọn “Tải dữ liệu” để xem trước dữ liệu sẽ xuất trên hệ thống

Chọn “Xuất file excel” để xuất dữ liệu ra file excel

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV

Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 31/03/2023

Hội đoàn thể: Hội nông dân

Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa

Tổ TK&VV: 0300989 - ĐỒ THỊ HỒNG

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, từng xã khi xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chi nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Ngày báo cáo
1	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0274250	NGUYỄN VĂN LONG	31/03/2023
2	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0278450	NGUYỄN THỊ THANH	31/03/2023
3	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân			

Hệ thống xuất file excel tự động tải về máy

Downloads

KT_TCH_XA_HOITOKVV_31_060202_032023.xlsx

Bước 3: Bật file excel kiểm tra file đã xuất

KT_TCH_XA_HOITOKVV_31_060202_032023 - Microsoft Excel

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN

Ngày 31 tháng 03 năm 2023

THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA				Kết quả kiểm tra			
Đvt, đơn thể	Tỉnh	Huyện	Xã	Đơn vị được kiểm tra	Thống kê của bộ phận kiểm tra	Thống kê của đơn vị được kiểm tra	Kết quả kiểm tra
Mã đơn vị	Tên đơn vị	Mã xã	Tên xã	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Tên tài khoản	Tên tài khoản
0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0300989	ĐỒ THỊ HỒNG		

Chú ý:

- Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo
- Không cho phép thêm, sửa dòng và các nội dung khác
- Bên được chỉ chỉ được nhập dữ liệu, không được sửa đổi nội dung, được duyệt bằng chữ ký và đóng dấu

File excel đã xuất

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày Đơn vị: PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 28/02/2023 Hội đoàn thể: Hội nông dân Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Thụy Hương

TỔ TKAVV: 0108561 - NGUYỄN VĂN BỒNG

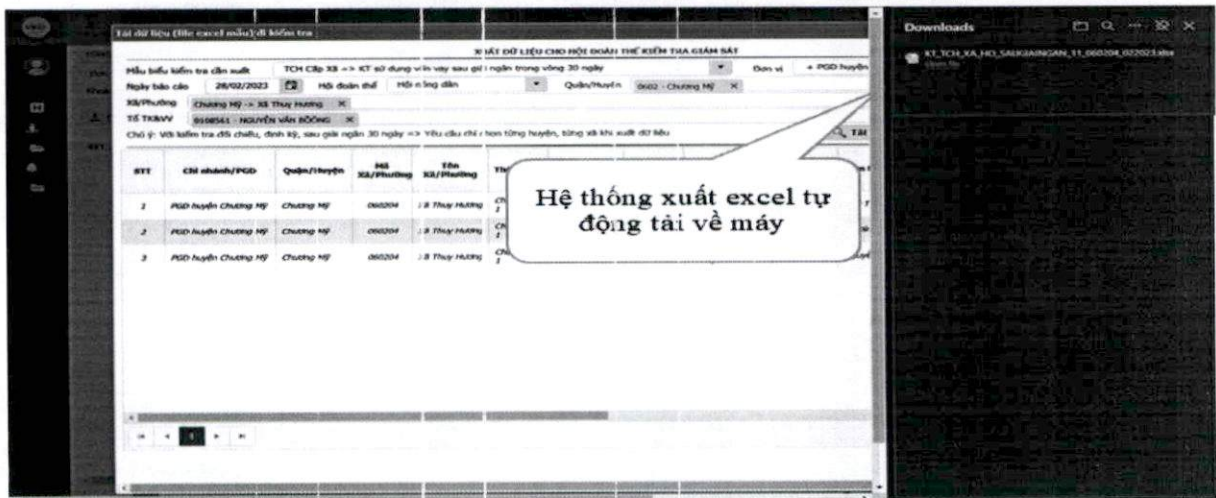
Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, từng xã khi xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chi nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Thôn/Xóm	Hội đoàn thể	Mã tổ TKAVV	Tên tổ TKAVV	Mã KH	Tên khách hàng	Mã vay	Tên sản phẩm v
1	PGD huyện Ch	Chương Mỹ	060204	Xã Thụy Hương	Thôn Đông	Hội nông dân	0108561	Nguyễn Văn Bông	7093498651	Ngô Thị Trang	6600	26952 GQH
2	PGD huyện	Chương Mỹ	060204	Xã Thụy Hương	Thôn Đông	Hội nông dân	0108561		7093498774	Lê Đình Lộc	6600	1901 GQH
3	PGD	Chương Mỹ	060204	Xã Thụy Hương	Thôn Đông	Hội nông dân	0108561	Văn	7120132042	Nguyễn Tài Ngọc	6600	122 GQH

Chọn "Tải dữ liệu" để xem trước dữ liệu sẽ xuất

Chọn "Xuất file excel" để xuất dữ liệu ra file excel



Bước 3: Bật file excel đã được xuất ra.

KT_TCH_XA_HO_SAUGIANGAN_11_060204_022023 - Microsoft Excel

THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA												
Hội đoàn thể	Tên	Hội nông dân										
Thị trấn	06	TP Hà Nội										
Huyện	0602	Chương Mỹ										
Xã	060204	Xã Thụy Hương										
TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA TÀI SẢN SỬ DỤNG VỐN VAY SAU GIẢI NGÂN TRONG VÒNG 30 NGÀY												
Tháng 12 năm 2023												
Phân bổ theo ngày giải ngân												
STT	Mã tổ	Tên tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã sản phẩm	Chương trình vay	Ngày giải ngân	Số tiền giải ngân	Đã vay	Mức định mức về hạn mức	Ngày kiểm tra	Ngày và tên cán bộ kiểm tra
1	0108561	Nguyễn Văn Bông	7093498651	Ngô Thị Trang	66000007247-693	Cho vay giải quyết việc làm	12/1/2023	50,000,000	50,000,000	Đã trả hết về ngân hàng		
2	0108561	Nguyễn Văn Bông	7093498774	Lê Đình Lộc	66000007247-690	Cho vay giải quyết việc làm	12/1/2023	50,000,000	50,000,000	Gửi công cụ M: xe ô tô và máy móc		
3	0108561	Nguyễn Văn Bông	7120132042	Nguyễn Tài Ngọc	66000007247-672	Cho vay giải quyết việc làm	12/1/2023	50,000,000	50,000,000	Sản phẩm mới M: điện		

Chú ý:

1. Kiểm tra pháp chế của đơn vị, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng sao chép trên báo cáo
2. Kiểm tra pháp chế, sao chép và các hiệu chỉnh khác
3. Đơn vị chỉ được nhập dữ liệu trong vòng các ô có định, theo định dạng đã được nêu ở trên

Lưu ý: Với các dòng dữ liệu khi xuất file excel có chữ màu đỏ là đánh dấu cho những món vay đã quá hạn chưa kiểm tra sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày.

Một số điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường**. Trường hợp không chọn/nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ cảnh báo như hình minh họa dưới đây.

Trường hợp chọn 2 tổ TK&VV nhưng dữ liệu xuất ra chỉ có 1 tổ TK&VV → Vì chỉ có 1 tổ có danh sách món vay để kiểm tra 30 ngày sau khi giải ngân.

STT	Mã số	Tên tổ trưởng	Tổ trưởng	Mã nhân viên	Chương trình	Ngày giải ngân	Số tiền giải ngân
1	010816	Nguyễn Văn Bông	Đông Thái Hòa	66000007244538	Cho vay giải quyết việc làm	08-03-202	0
2	010816	Nguyễn Văn Bông	Đông Thái Hòa	66000007247269	Cho vay giải quyết việc làm	12-01-202	50.000.000
3	010816	Nguyễn Văn Bông	Ngô Thị Trang	66000007244539	Cho vay giải quyết việc làm	08-03-202	0

Với trường điều kiện "**Tổ TK&VV**", có thể chọn 01 hay nhiều tổ cần xuất dữ liệu. Nếu để trống, hệ thống sẽ mặc định xuất dữ liệu của toàn bộ các tổ thỏa mãn các điều kiện ở trên.

d. Dữ liệu kiểm tra sử dụng vốn vay

Bước 1: Chọn mẫu biểu “TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay”

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay

Đơn vị: --- Chọn đơn vị ---

Ngày báo cáo: 31/03/2023

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phường ---

Tổ TKAVV: --- Chọn tổ TKAVV ---

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, để

Chọn chức năng
“TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay”

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

kiểm tra

in cần Kiểm tra

Tải dữ liệu

Xuất file excel

KAVV

Mã KH

Tên khách hàng

Mã món vay

Tên sản phẩm v

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: *Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường*. Khi không nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ báo lỗi. Sau đó chọn “*Xuất file excel*” để xuất dữ liệu ra file excel.

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay

Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Món vay dư nợ, chưa được kiểm tra trong năm ☐ | Loại bỏ món có ngày đến hạn trong năm kiểm tra ☐

Ngày báo cáo: 28/02/2023

Hội đoàn thể: Hội nông dân

Quận/Huyện: Quận/Huyện

Xã/Phường: Chương Mỹ - Xã Ngọc Hòa

Tổ TKAVV: 0306989 - ĐỒ THỊ MÙNG

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, từng xã thì xuất dữ liệu

Tải dữ liệu

Xuất file excel

STT

Chỉ số

PGD

Quận/Huyện

Mã Xã/Phường

Tên Xã/Huyện

Thôn/Xóm

Hội đoàn thể

Mã tổ TKAVV

Tên tổ TKAVV

KH

Tên khách hàng

Mã món vay

Tên sản phẩm v

1

PGD

Chương Mỹ

Chương Mỹ

060202

Xã Ngọc c Hòa

thóc lý

Hội nông dân

0306989

ĐỒ TH

0600113558

Trình Thị Duệ

66000

79

GQVL

2

Chương Mỹ

Chương Mỹ

060202

Xã Ngọc c Hòa

thóc lý

Hội nông dân

0306989

ĐỒ TH

0600113558

Trình Thị Duệ

66000

79

NSVSHMT

Chọn “Tải dữ liệu” để xem trước dữ liệu xuất

Chọn “Xuất file excel” để xuất dữ liệu

Nhập đầy đủ điều kiện các trường trên màn hình

Trường hợp người dùng muốn chọn các món vay chưa được kiểm tra trong năm, tích chọn “*Món vay dư nợ, chưa được kiểm tra trong năm*”; trường hợp người dùng muốn chọn các món vay không đến hạn trong năm kiểm tra thì tích chọn “*Loại bỏ món có ngày đến hạn trong năm kiểm tra*”.

Tài dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay ☐ Đơn vị: PGD huyện Chương Mỹ

Môn vay dư nợ, chưa được kiểm tra trong năm ☐ | Loại bỏ môn có ngày đến hạn trong năm kiểm tra ☒

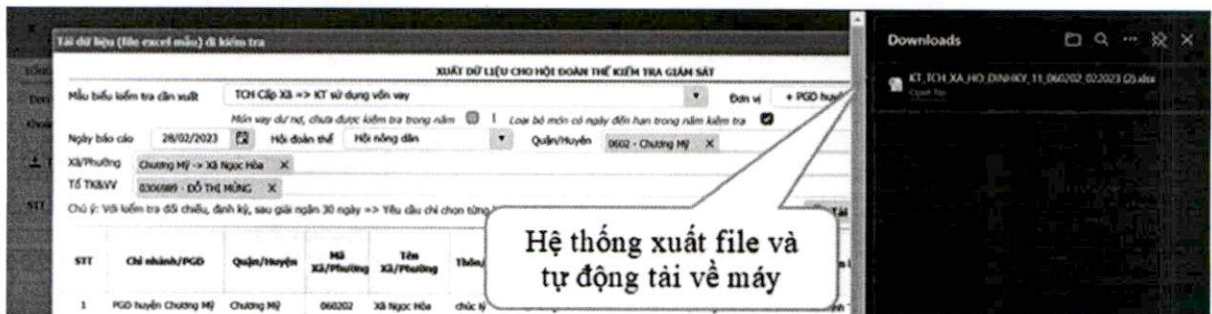
Ngày báo cáo: 28/02/2023 Hội đoàn thể: Hội nông dân Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa
 Tổ TK&VV: 0306989 - ĐỒ THỊ MÙNG

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu: từng huyện, từng xã khi xuất dữ liệu

STT	Chỉ nhánh/PGD	Hội đoàn thể	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Mã KH	Tên khách hàng	Mã môn vay	Tên sản phẩm v
1	PGD huyện Chương M	Hội nông dân	0306/989	Đồ Thị Mùng	0600113558	Trình Thị Duê	6600000720703009	GQVL

Tích chọn theo yêu cầu



Bước 3: Bật file excel kiểm tra file đã xuất.

[illegible]

Lưu ý: Với trường điều kiện “*Tổ TK&VV*”, có thể chọn 01 hay nhiều tổ cần xuất dữ liệu. Nếu để trống, hệ thống sẽ mặc định xuất dữ liệu của toàn bộ các tổ thỏa mãn các điều kiện ở trên.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 31/03/2023 Hội đoàn thể: Hội nông dân Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa

Tổ TK&VV:

Chú ý: Với kế: 0306989 - ĐỒ THỊ MỪNG

0274250 - NGUYỄN VĂN LONG

STT: C 0278450 - NGUYỄN THỊ THANH

e. Dữ liệu đối chiếu số dư tiền vay, tiền gửi của khách hàng vay vốn

Bước 1: Chọn mẫu biểu “TCH Cấp Xã => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi”.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi X Đơn vị: --- Chọn đơn vị ---

Ngày báo cáo: 31/03/2023 TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phường --- TCH Cấp Xã => KT sử dụng vốn vay sau giải nợ n trong vòng 30 ngày

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV --- TCH Cấp Xã => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, TCH cấp huyện => KT hoạt động của tổ TK&VV của TCH cấp xã

TCH Cấp Huyện => KT hoạt động của tổ TK&VV

TCH Cấp Huyện => KT sử dụng vốn vay

TCH Cấp Huyện => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

TCH Cấp Tỉnh => KT hoạt động nội bộ UT

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT Chỉ nhánh/PGD Mã KH Tên khách hàng Mã món vay Tên sản phẩm v

Chọn “TCH Cấp Xã => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi”

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường**. Khi không nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ báo lỗi. Sau đó chọn “**Xuất file excel**” để xuất dữ liệu ra file excel.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 28/02/2023 Hội đoàn thể: Hội nông dân Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa

Tổ TK&VV: 0306989 - ĐỒ THỊ MỪNG

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, tổng xã để xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT Chỉ nhánh/PGD Quận/Huyện Mã Xã/Phường Tên Khách hàng Hội đoàn thể Mã tổ TK&VV Tên tổ TK&VV Mã KH Tên khách hàng Mã món vay Tên sản phẩm v

1 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG 3558 Trịnh Thị Duệ 6600 3009 GQVL

2 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG 3558 Trịnh Thị Duệ 660 950 NSVSMT

3 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG 593 Trần Xuân Hiếu 66 10 NSVSMT

4 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG 7593 Trần Xuân Hiếu 66 10 GQVL

5 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG

6 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG

7 PGD huyện Chương Mỹ Chương Mỹ 060202 Xã Ngọc Hòa Chủ tịch Hội nông dân 0306989 ĐỒ THỊ MỪNG

Chọn “TCH Cấp Xã => KT đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi”

Chọn “Tải dữ liệu” để xem trước dữ liệu sẽ xuất

Chọn “Xuất file excel” để xuất dữ liệu

Bước 3: Bật file excel kiểm tra file đã xuất

KT_TCH_XA_HO_DOICHIU_11_060202_022023 - Microsoft Excel

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI																				
TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỐI CHIẾU SỐ DƯ TIỀN VAY VÀ TIỀN GỬI																				
Ngày 28 tháng 02 năm 2023																				
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA																				
Hội đoàn thể	11	Hội nông dân																		
Tỉnh	06	TP Hà Nội																		
Huyện	0602	Chương Mỹ																		
Xã	060202	Xã Ngọc Hòa																		
Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp																				
STT	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Mã tổ	Tên tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Nợ gốc	Nợ lãi	Số dư tiền gửi	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Nợ gốc	Nợ lãi	Số dư tiền gửi	Ngày kiểm tra
1	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	0600113558	Trịnh Thị Duệ	6600000720703009	Cho vay giải quyết việc làm	25,000,000	0	2,004,402							
2	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	0600113558	Trịnh Thị Duệ	6600000724856950	Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	20,000,000	0	0							
3	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	7064527593	Trần Xuân Hữu	6600000720933730	Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	20,000,000	0	4,595,308							
4	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	7064527593	Trần Xuân Hữu	6600000722944824	Cho vay giải quyết việc làm	50,000,000	0	0							
5	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	7064528440	Trần Thị Phấn	6600000712372619	Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	12,000,000	0	4,593,717							
6	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	7068254587	Trịnh Duy Hiếu	6600000720702961	Cho vay giải quyết việc làm	50,000,000	0	2,004,394							
7	0602	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	0306989	Đỗ Thị Mùng	7068254587	Trịnh Duy Hiếu	6600000720933738	Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	20,000,000	0	0							
										Cho vay nước										

Ready

Lưu ý: Với trường điều kiện “**Tổ TK&VV**”, có thể chọn 01 hay nhiều tổ cần xuất dữ liệu. Nếu để trống, hệ thống sẽ mặc định xuất dữ liệu của toàn bộ các tổ thỏa mãn các điều kiện ở trên.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV

Ngày báo cáo: 31/03/2023

Hội đoàn thể: Hội nông dân

Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa

Tổ TK&VV:

Chú ý: Với kế: 0306989 - ĐỖ THỊ MÙNG

0274250 - NGUYỄN VĂN LONG

0278450 - NGUYỄN THỊ THANH

2.3. Kết quả hoạt động

a. Kết quả hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể

Phần mềm cung cấp 03 mẫu cho khi xuất dữ liệu **Kết quả hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể** tương ứng với cung cấp cho 3 cấp của Hội, đoàn thể tỉnh/huyện/xã. Hướng dẫn sử dụng dưới đây minh họa cho trường hợp xuất dữ liệu cho Hội, đoàn thể cấp xã.

Bước 1: Chọn mẫu biểu “**TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể**”.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: **TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể**

Ngày báo cáo: 31/03/2023

Xã/Phường: --- Chọn Xã/Phường ---

TỔ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV ---

Chủ ý: Với kiểm tra đối chiếu, để

Đơn vị: --- Chọn đơn vị ---

Tải dữ liệu | Xuất file excel

STT	Chỉ nhánh/PGD	Ngày báo cáo	Đã tìm
	TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		
	TCH Cấp Huyện => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		
	TCH Cấp Tỉnh => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		
	TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn		
	TCH Cấp Huyện => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn		
	TCH Cấp Tỉnh => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		

Chọn "**TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể**"

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường**. Khi không nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ cảnh báo. Sau đó chọn "**Xuất file excel**" để xuất dữ liệu ra file excel.

b. Kết quả hoạt động của Tổ TK&VV

Bước 1: Chọn mẫu biểu "**TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn**".

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: **TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn**

Ngày báo cáo: 28/02/2023

Xã/Phường: **Chương Mỹ => Xã**

TỔ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV ---

Chủ ý: Với kiểm tra đối chiếu, để

Đơn vị: **PGD huyện Chương Mỹ**

Tải dữ liệu | Xuất file excel

STT	Chỉ nhánh/PGD	Ngày báo cáo	Đã tìm
	TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn		
	TCH Cấp Huyện => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		
	TCH Cấp Tỉnh => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		
	TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn		
	TCH Cấp Huyện => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn		
	TCH Cấp Tỉnh => Kết quả hoạt động của Hội đoàn thể		

Chọn "**TCH Cấp Xã => Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn**"

Bước 2: Nhập đầy đủ các thông tin dữ liệu trên màn hình. Các điều kiện cần phải nhập đầy đủ: **Đơn vị, Ngày báo cáo, Hội đoàn thể, Quận huyện, Xã phường**. Khi không nhập đầy đủ dữ liệu các trường trên, hệ thống sẽ báo lỗi. Sau đó chọn "**Xuất file excel**" để xuất dữ liệu ra file excel. (Lưu ý: Có thể chọn nhiều xã/phường một lúc)

Tài dữ liệu (file excel mẫu) đi kiểm tra

XUẤT DỮ LIỆU CHO HỘI ĐOÀN THỂ KIỂM TRA GIÁM SÁT

Mẫu biểu kiểm tra cần xuất: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TK&VV Đơn vị: + PGD huyện Chương Mỹ

Ngày báo cáo: 31/03/2023 Hội đoàn thể: Hội nông dân Quận/Huyện: 0602 - Chương Mỹ

Xã/Phường: Chương Mỹ -> Xã Ngọc Hòa

Tổ TK&VV: --- Chọn tổ TK&VV cần kiểm tra ---

Chú ý: Với kiểm tra đối chiếu, định kỳ, sau giải ngân 30 ngày => Yêu cầu chỉ chọn từng huyện, từng xã khi xuất dữ liệu

Tải dữ liệu Xuất file excel

STT	Chi nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã/Phường	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TK&VV	Tên tổ TK&VV	Ngày báo cáo
1	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0274250	NGUYỄN VĂN LONG	31/03/2023
2	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	0278450	NGUYỄN THỊ THANH	31/03/2023
3	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân			

Chọn "Tải dữ liệu" để xem trước dữ liệu sẽ xuất trên hệ thống

Chọn "Xuất file excel" để xuất dữ liệu ra file excel

Nhập đầy đủ thông tin dữ liệu trên màn hình.

Bước 3: Bật file excel kiểm tra file đã xuất

File Home Insert Page Layout Formulas Data Review View

Clipboard Font Alignment Number Styles Cells Editing

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

12345678910

3. Cập nhật (Upload) dữ liệu

Phần mềm hỗ trợ cho phép cập nhật (upload) dữ liệu từ file excel mẫu (do phần mềm xuất ra và hội đoàn thể các cấp nhập dữ liệu kế hoạch/dữ liệu kiểm tra). Các mẫu biểu dữ liệu được cập nhật lên phần mềm bao gồm:

- Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội, đoàn thể cấp tỉnh/huyện/xã.

- Dữ liệu kiểm tra

- Dữ liệu kiểm tra hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH của Hội, đoàn thể.
- Dữ liệu kiểm tra hoạt động của Tổ TK&VV
- Dữ liệu kiểm tra sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày.
- Dữ liệu kiểm tra sử dụng vốn vay
- Dữ liệu đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi của khách hàng vay vốn

Lưu ý: Cán bộ các đơn vị tiếp nhận file dữ liệu excel từ Hội, đoàn thể cần kiểm tra đúng **tên file (tên file giữ nguyên tên file do phần mềm xuất ra), nội dung file** trước khi cập nhật lên phần mềm; thời điểm cập nhật dữ liệu lên phần mềm so với thời điểm tải file dữ liệu không được vượt quá 60 ngày.

Chức năng cho phép người dùng cập nhật (upload) dữ liệu kế hoạch/ dữ liệu kiểm tra lên phần mềm. Dữ liệu được cập nhật lên phần mềm từ file excel dữ liệu kế hoạch/dữ liệu kiểm tra do phần mềm xuất ra tại chức năng mục “2.2.

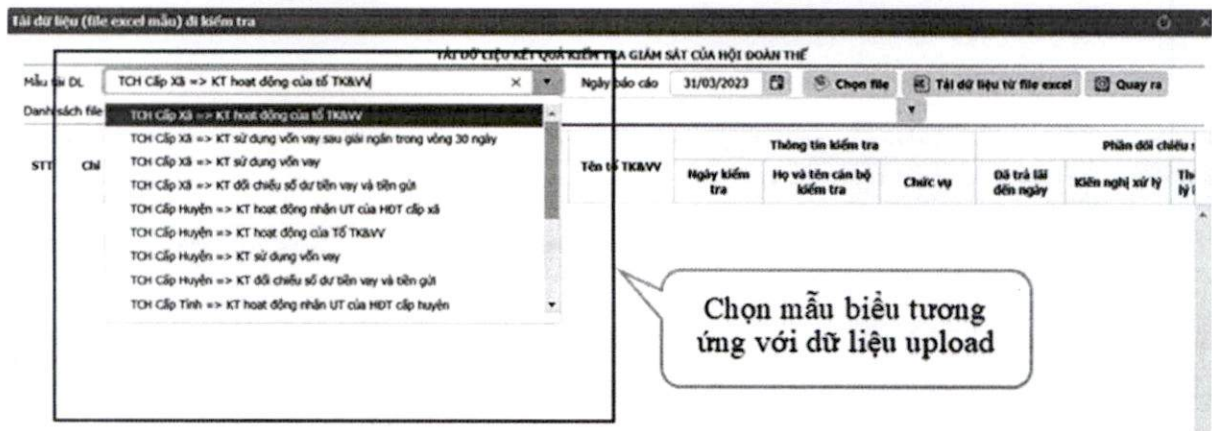
Dữ liệu kiểm tra”

Các bước thực hiện cập nhật dữ liệu kế hoạch, dữ liệu kiểm tra giám sát của Hội, đoàn thể từ dữ liệu của file excel mẫu (upload).

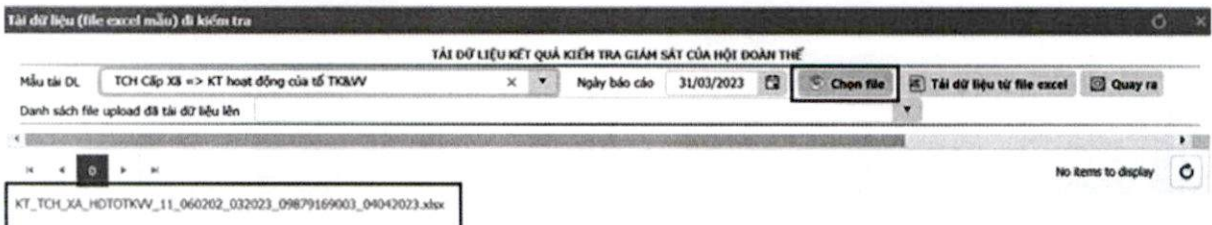
Bước 1: Chuẩn bị dữ liệu file excel được xuất ra tại chức năng **Chức năng tải file đi kiểm tra**. Người dùng cần điền đầy đủ các thông tin còn trống trong file excel.

[illegible]

Bước 2: Chọn mẫu biểu *tương ứng với dữ liệu cần đẩy lên*. Của TCH cấp xã thì chọn cho cấp xã, TCH cấp huyện thì chọn cho cấp huyện, TCH cấp tỉnh thì chọn cho cấp tỉnh.



Bước 3: Chọn “*Chọn file*” để thực hiện chọn file excel để upload lên hệ thống. Sau khi chọn, tên file dữ liệu sẽ hiển thị dưới cuối màn hình. Yêu cầu người dùng khi chọn file dữ liệu phải chọn file được xuất ra từ *Chức năng tải file đi kiểm tra*, không được thay đổi tên file.



Bước 4: Chọn “*Tải dữ liệu từ file excel*” để thực hiện đẩy dữ liệu từ file excel đã chọn lên hệ thống.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

TẢI DỮ LIỆU KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ

Mẫu tải DL: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TKAVV Ngày báo cáo: 31/03/2023 Chọn file Tải dữ liệu từ file excel Quay ra

Danh sách file upload đã tải dữ liệu lên

Trường hợp upload thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông báo như màn hình dưới đây:

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

TẢI DỮ LIỆU KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ

Mẫu tải DL: TCH Cấp Xã => KT hoạt động của tổ TKAVV Ngày báo cáo: 31/03/2023 Chọn file Tải dữ liệu từ file excel Quay ra

Danh sách file upload đã tải dữ liệu lên

Thông báo upload dữ liệu thành công

STT	Chỉ nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TKAVV	Tên tổ TKAVV	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Đã trả lời đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thị

Người dùng cũng có thể xem lại dữ liệu đã upload lên bằng cách chọn danh sách file tải lên tại **"Danh sách file upload đã tải dữ liệu lên"**.

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

TẢI DỮ LIỆU KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ

Mẫu tải DL: TCH Cấp Huyện => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể Ngày báo cáo: 31/03/2023 Chọn file Tải dữ liệu từ file excel Quay ra

Danh sách file upload đã tải dữ liệu lên

Xem danh sách file đã upload thành công

STT	Chỉ nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TKAVV	Tên tổ TKAVV	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Đã trả lời đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thị

Tải dữ liệu (file excel mẫu) để kiểm tra

TẢI DỮ LIỆU KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ

Mẫu tải DL: TCH Cấp Huyện => Kế hoạch kiểm tra giám sát của Hội đoàn thể Ngày báo cáo: 31/03/2023 Chọn file Tải dữ liệu từ file excel Quay ra

Danh sách file upload đã tải dữ liệu lên

Màn hình hiển thị dữ liệu file đã được upload lên hệ thống

STT	Chỉ nhánh/PGD	Quận/Huyện	Mã Xã	Tên Xã/Phường	Hội đoàn thể	Mã tổ TKAVV	Tên tổ TKAVV	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Đã trả lời đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thị
1	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060202	Xã Ngọc Hòa	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
2	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060203	Xã Lam Điền	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
3	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060204	Xã Thụy Hương	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
4	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060205	Xã Đại Yên	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
5	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060206	Xã Tôt Động	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
6	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060207	Xã Trường Yên	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
7	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060208	Xã Đồng Phương Yên	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
8	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060209	Xã Phú Nghĩa	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
9	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060210	Thị trấn Chúc Sơn	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
10	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060211	Xã Trung Hòa	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		
11	PGD huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	060212	Xã Đồng Sơn	Hội nông dân	000000		01/01/0001			01/01/0001		

1 - 32 of 32 items

KT_TCH_HUYEN_KEHOACH_11_0602_022023_09879169003_04042023.xlsx

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC CÁC MẪU ĐỊNH DẠNG DỮ LIỆU
(Kèm theo văn bản số 139/CNTT-PT ngày 10/04/2023 của Giám đốc TTCNTT)

1. Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Hội, đoàn thể

KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐOÀN THỂ			
Năm		NH xuất	Định dạng năm
Hình thức lập (lần đầu/bổ sung)		Hội, đoàn thể nhập	Định dạng text
Hội, đoàn thể		NH xuất	Cố định dữ liệu
Tỉnh		NH xuất	Cố định dữ liệu
Huyện		NH xuất	Cố định dữ liệu
Xã		NH xuất	Cố định dữ liệu
STT	Mã huyện/ mã xã/ Mã Tổ TK&VV	Tên huyện/ Tên xã/ Tên Tổ TK&VV	Tháng/năm
NH xuất	NH xuất	NH xuất	Hội nhập
Cố định dữ liệu	Cố định dữ liệu	Cố định dữ liệu	Định dạng mm/yyyy
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			
....			
Ghi chú:			
1. Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo			
2. Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác			
3. Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô cố định, theo đúng định dạng đã được cấu hình			

2. Dữ liệu kiểm tra hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH của Hội, đoàn thể cấp huyện

DỮ LIỆU KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC VỚI NHCSXH CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN											
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA											
Hội, đoàn thể	(mã Hội)	(tên Hội)	NH xuất	Cố định dữ liệu							
Tỉnh	(mã tỉnh)	(tên tỉnh)	NH xuất	Cố định dữ liệu							
STT	Đơn vị được kiểm tra		Thông tin cán bộ kiểm tra		Thời điểm kiểm tra	Kết quả kiểm tra					
	Mã huyện	Tên huyện	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Ngày/tháng/năm	Ưu điểm	Tồn tại	Kiến nghị	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khắc phục kiến nghị của lần kiểm tra trước	Kiến nghị đối với cấp trên
NH xuất	NH xuất	NH xuất	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập
Cố định dữ liệu	Cố định dữ liệu	Cố định dữ liệu	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng ngày dd/mm/yyyy	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng ngày dd/mm/yyyy	Định dạng text	Định dạng text
Ghi chú:											
1. Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo											
2. Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác											
3. Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô cố định, theo đúng định dạng đã được cấu hình											

3. Dữ liệu kiểm tra hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH của Hội, đoàn thể cấp xã

DỮ LIỆU KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC VỚI NHCSXH CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP XÃ														
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA														
Hội, đoàn thể		(Mã Hội)		(Tên Hội)		NH xuất		Cổ định dữ liệu						
Tỉnh		(Mã tỉnh)		(Tên tỉnh)		NH xuất		Cổ định dữ liệu						
Huyện		(Mã huyện)		(Tên huyện)		NH xuất		Cổ định dữ liệu						
STT	Đơn vị được kiểm tra				Thông tin cán bộ kiểm tra			Thời điểm kiểm tra	Kết quả kiểm tra					
	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Ngày/tháng/năm		Ưu điểm	Tồn tại	Kiến nghị	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khắc phục kiến nghị của lần kiểm tra trước	Kiến nghị đối với cấp trên
NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập
Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng ngày dd/mm/yyyy	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng ngày dd/mm/yyyy	Định dạng text	Định dạng text	

Ghi chú:

- Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngán hàng tạo lập trên báo cáo
- Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác
- Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô có định, theo đúng định dạng đã được cấu hình

4. Dữ liệu kiểm tra hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn

DỮ LIỆU KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ TIẾT KIỆM VÀ VAY VỐN															
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA															
Hội, đoàn thể		(Mã Hội)		(Tên Hội)		NH xuất		Cổ định dữ liệu							
Tỉnh		(Mã tỉnh)		(Tên tỉnh)		NH xuất		Cổ định dữ liệu hiển thị tương ứng với cấp đi kiểm tra							
Huyện		(Mã huyện)		(Tên huyện)		NH xuất		Cổ định dữ liệu hiển thị tương ứng với cấp đi kiểm tra							
Xã		(Mã xã)		(Tên xã)		NH xuất		Cổ định dữ liệu hiển thị tương ứng với cấp đi kiểm tra							
STT	Đơn vị được kiểm tra						Thông tin cán bộ kiểm tra		Thời điểm kiểm tra	Kết quả kiểm tra					
	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Mã Tổ TK&VV	Tên Tổ trợ	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ		Ngày/tháng/năm	Ưu điểm	Tồn tại	Kiến nghị	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khắc phục kiến nghị của lần kiểm tra trước
NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập	Hội nhập
Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Cổ định dữ liệu	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng ngày dd/mm/yyyy	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng text	Định dạng ngày dd/mm/yyyy	Định dạng text	Định dạng text

Ghi chú:

- Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngán hàng tạo lập trên báo cáo
- Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác
- Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô có định, theo đúng định dạng đã được cấu hình

5. Dữ liệu kiểm tra sử dụng vốn vay sau giải ngân trong vòng 30 ngày

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI																																																																																																																																																															
DỮ LIỆU KIỂM TRA SỬ DỤNG VỐN VAY SAU GIẢI NGÂN TRONG VÒNG 30 NGÀY																																																																																																																																																															
Tháng ... Năm ... (do NH xuất có định căn cứ theo định kỳ xuất dữ liệu)																																																																																																																																																															
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="3">THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA</th> </tr> <tr> <th>Hội, đoàn thể</th> <th>(Mã Hội)</th> <th>(Tên Hội)</th> </tr> <tr> <th>Tỉnh</th> <th>(Mã tỉnh)</th> <th>(Tên tỉnh)</th> </tr> <tr> <th>Huyện</th> <th>(Mã huyện)</th> <th>(Tên huyện)</th> </tr> <tr> <th>Xã</th> <th>(Mã xã)</th> <th>(Tên xã)</th> </tr> </thead> </table>										THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA			Hội, đoàn thể	(Mã Hội)	(Tên Hội)	Tỉnh	(Mã tỉnh)	(Tên tỉnh)	Huyện	(Mã huyện)	(Tên huyện)	Xã	(Mã xã)	(Tên xã)																																																																																																																																							
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA																																																																																																																																																															
Hội, đoàn thể	(Mã Hội)	(Tên Hội)																																																																																																																																																													
Tỉnh	(Mã tỉnh)	(Tên tỉnh)																																																																																																																																																													
Huyện	(Mã huyện)	(Tên huyện)																																																																																																																																																													
Xã	(Mã xã)	(Tên xã)																																																																																																																																																													
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5">Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp</th> <th colspan="2">Thông tin kiểm tra</th> <th colspan="3">Phần dữ liệu kết quả kiểm tra sử dụng vốn vay</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Mã tổ</th> <th>Tên tổ trưởng</th> <th>Mã khách hàng</th> <th>Tên khách hàng</th> <th>Mã món vay</th> <th>Chương trình vay</th> <th>Ngày giải ngân</th> <th>Số tiền giải ngân</th> <th>Dư nợ</th> <th>Mục đích sử dụng vốn vay</th> <th>Ngày kiểm tra</th> <th>Họ và tên cán bộ kiểm tra</th> <th>Chức vụ</th> <th>Số tiền thực nhận</th> <th>Dư nợ đến ngày kiểm tra</th> <th>Vào việc</th> <th>Số tiền sử dụng đúng mục đích</th> <th>Số tiền sử dụng sai mục đích</th> <th>Hiệu quả đầu tư</th> <th>Đã trả lãi đến ngày</th> <th>Kiểm nghị xử lý</th> <th>Thời hạn xử lý kiến nghị</th> <th>Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước</th> </tr> </thead> </table>										Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp					Thông tin kiểm tra		Phần dữ liệu kết quả kiểm tra sử dụng vốn vay			STT	Mã tổ	Tên tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Ngày giải ngân	Số tiền giải ngân	Dư nợ	Mục đích sử dụng vốn vay	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Số tiền thực nhận	Dư nợ đến ngày kiểm tra	Vào việc	Số tiền sử dụng đúng mục đích	Số tiền sử dụng sai mục đích	Hiệu quả đầu tư	Đã trả lãi đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước																																																																																																																				
Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp					Thông tin kiểm tra		Phần dữ liệu kết quả kiểm tra sử dụng vốn vay																																																																																																																																																								
STT	Mã tổ	Tên tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Ngày giải ngân	Số tiền giải ngân	Dư nợ	Mục đích sử dụng vốn vay	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Số tiền thực nhận	Dư nợ đến ngày kiểm tra	Vào việc	Số tiền sử dụng đúng mục đích	Số tiền sử dụng sai mục đích	Hiệu quả đầu tư	Đã trả lãi đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước																																																																																																																																								
<table border="1"> <tbody> <tr> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> </tr> <tr> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> </tr> <tr> <td>1</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>										NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	1																									2																									3																									4																								
NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập																																																																																																																																							
Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu																																																																																																																																							
1																																																																																																																																																															
2																																																																																																																																																															
3																																																																																																																																																															
4																																																																																																																																																															
Ghi chú: 1. Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo 2. Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác 3. Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô có định, theo đúng định dạng đã được cấu hình 4. Các món giải ngân trong kỳ được tính là các món vay giải ngân từ ngày 01/12 năm trước tính kể đến ngày báo cáo. Đối với các món vay chưa kiểm tra trong vòng 30 ngày sau khi giải ngân mà có ngày báo cáo trừ ngày giải ngân lớn hơn 30 ngày thì hiển thị màu đỏ																																																																																																																																																															

6. Dữ liệu kiểm tra sử dụng vốn vay

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI																																																																																																																																																																					
DỮ LIỆU KIỂM TRA SỬ DỤNG VỐN VAY																																																																																																																																																																					
Tháng ... Năm ... (do NH xuất có định căn cứ theo thời điểm xuất dữ liệu)																																																																																																																																																																					
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="3">THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA</th> </tr> <tr> <th>Hội, đoàn thể</th> <th>(Mã Hội)</th> <th>(Tên Hội)</th> </tr> <tr> <th>Tỉnh</th> <th>(Mã tỉnh)</th> <th>(Tên tỉnh)</th> </tr> <tr> <th>Huyện</th> <th>(Mã huyện)</th> <th>(Tên huyện)</th> </tr> <tr> <th>Xã</th> <th>(Mã xã)</th> <th>(Tên xã)</th> </tr> </thead> </table>										THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA			Hội, đoàn thể	(Mã Hội)	(Tên Hội)	Tỉnh	(Mã tỉnh)	(Tên tỉnh)	Huyện	(Mã huyện)	(Tên huyện)	Xã	(Mã xã)	(Tên xã)																																																																																																																																													
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA																																																																																																																																																																					
Hội, đoàn thể	(Mã Hội)	(Tên Hội)																																																																																																																																																																			
Tỉnh	(Mã tỉnh)	(Tên tỉnh)																																																																																																																																																																			
Huyện	(Mã huyện)	(Tên huyện)																																																																																																																																																																			
Xã	(Mã xã)	(Tên xã)																																																																																																																																																																			
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5">Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp</th> <th colspan="2">Thông tin kiểm tra</th> <th colspan="3">Phần dữ liệu kết quả kiểm tra sử dụng vốn vay</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Mã huyện</th> <th>Tên huyện</th> <th>Mã xã</th> <th>Tên xã</th> <th>Mã tổ trưởng</th> <th>Mã khách hàng</th> <th>Tên khách hàng</th> <th>Mã món vay</th> <th>Chương trình vay</th> <th>Số tiền giải ngân</th> <th>Dư nợ</th> <th>Mục đích sử dụng vốn vay</th> <th>Ngày kiểm tra</th> <th>Họ và tên cán bộ kiểm tra</th> <th>Chức vụ</th> <th>Số tiền thực nhận</th> <th>Dư nợ đến ngày kiểm tra</th> <th>Vào việc</th> <th>Số tiền sử dụng đúng mục đích</th> <th>Số tiền sử dụng sai mục đích</th> <th>Hiệu quả đầu tư</th> <th>Đã trả lãi đến ngày</th> <th>Kiểm nghị xử lý</th> <th>Thời hạn xử lý kiến nghị</th> <th>Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước</th> </tr> </thead> </table>										Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp					Thông tin kiểm tra		Phần dữ liệu kết quả kiểm tra sử dụng vốn vay			STT	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Mã tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Số tiền giải ngân	Dư nợ	Mục đích sử dụng vốn vay	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Số tiền thực nhận	Dư nợ đến ngày kiểm tra	Vào việc	Số tiền sử dụng đúng mục đích	Số tiền sử dụng sai mục đích	Hiệu quả đầu tư	Đã trả lãi đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước																																																																																																																								
Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp					Thông tin kiểm tra		Phần dữ liệu kết quả kiểm tra sử dụng vốn vay																																																																																																																																																														
STT	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Mã tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Số tiền giải ngân	Dư nợ	Mục đích sử dụng vốn vay	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Số tiền thực nhận	Dư nợ đến ngày kiểm tra	Vào việc	Số tiền sử dụng đúng mục đích	Số tiền sử dụng sai mục đích	Hiệu quả đầu tư	Đã trả lãi đến ngày	Kiểm nghị xử lý	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước																																																																																																																																												
<table border="1"> <tbody> <tr> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> </tr> <tr> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> </tr> <tr> <td>1</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>										NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	1																										2																										3																										4																									
NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập																																																																																																																																												
Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu																																																																																																																																												
1																																																																																																																																																																					
2																																																																																																																																																																					
3																																																																																																																																																																					
4																																																																																																																																																																					
Ghi chú: 1. Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo 2. Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác 3. Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô có định, theo đúng định dạng đã được cấu hình																																																																																																																																																																					

7. Dữ liệu đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI																																																																																																																																																			
DỮ LIỆU ĐỐI CHIẾU SỐ DƯ TIỀN VAY VÀ TIỀN GỬI																																																																																																																																																			
Ngày ... Tháng ... Năm ... (do NH xuất có định căn cứ theo thời điểm xuất dữ liệu)																																																																																																																																																			
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="3">THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA</th> </tr> <tr> <th>Hội, đoàn thể</th> <th>(Mã Hội)</th> <th>(Tên Hội)</th> </tr> <tr> <th>Tỉnh</th> <th>(Mã tỉnh)</th> <th>(Tên tỉnh)</th> </tr> <tr> <th>Huyện</th> <th>(Mã huyện)</th> <th>(Tên huyện)</th> </tr> <tr> <th>Xã</th> <th>(Mã xã)</th> <th>(Tên xã)</th> </tr> </thead> </table>										THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA			Hội, đoàn thể	(Mã Hội)	(Tên Hội)	Tỉnh	(Mã tỉnh)	(Tên tỉnh)	Huyện	(Mã huyện)	(Tên huyện)	Xã	(Mã xã)	(Tên xã)																																																																																																																											
THÔNG TIN ĐƠN VỊ KIỂM TRA																																																																																																																																																			
Hội, đoàn thể	(Mã Hội)	(Tên Hội)																																																																																																																																																	
Tỉnh	(Mã tỉnh)	(Tên tỉnh)																																																																																																																																																	
Huyện	(Mã huyện)	(Tên huyện)																																																																																																																																																	
Xã	(Mã xã)	(Tên xã)																																																																																																																																																	
<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="5">Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp</th> <th colspan="2">Thông tin kiểm tra</th> <th colspan="3">Phần đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi</th> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Mã huyện</th> <th>Tên huyện</th> <th>Mã xã</th> <th>Tên xã</th> <th>Mã tổ trưởng</th> <th>Mã khách hàng</th> <th>Tên khách hàng</th> <th>Mã món vay</th> <th>Chương trình vay</th> <th>Nợ gốc</th> <th>Nợ lãi</th> <th>Số dư tiền gửi</th> <th>Ngày kiểm tra</th> <th>Họ và tên cán bộ kiểm tra</th> <th>Chức vụ</th> <th>Nợ gốc</th> <th>Nợ lãi</th> <th>Số dư tiền gửi</th> <th>Nguyên nhân chênh lệch</th> <th>Kiểm nghị xử lý</th> <th>Thời hạn xử lý kiến nghị</th> <th>Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước</th> </tr> </thead> </table>										Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp					Thông tin kiểm tra		Phần đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi			STT	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Mã tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Nợ gốc	Nợ lãi	Số dư tiền gửi	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Nợ gốc	Nợ lãi	Số dư tiền gửi	Nguyên nhân chênh lệch	Kiểm nghị xử lý	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước																																																																																																									
Phần dữ liệu ngân hàng cung cấp					Thông tin kiểm tra		Phần đối chiếu số dư tiền vay và tiền gửi																																																																																																																																												
STT	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Mã tổ trưởng	Mã khách hàng	Tên khách hàng	Mã món vay	Chương trình vay	Nợ gốc	Nợ lãi	Số dư tiền gửi	Ngày kiểm tra	Họ và tên cán bộ kiểm tra	Chức vụ	Nợ gốc	Nợ lãi	Số dư tiền gửi	Nguyên nhân chênh lệch	Kiểm nghị xử lý	Thời hạn xử lý kiến nghị	Kết quả khác phục kiến nghị của lần kiểm tra trước																																																																																																																													
<table border="1"> <tbody> <tr> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH xuất</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> <td>NH nhập</td> </tr> <tr> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> <td>Có định dữ liệu</td> </tr> <tr> <td>1</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>										NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	1																							2																							3																							4																						
NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH xuất	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập	NH nhập																																																																																																																													
Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu	Có định dữ liệu																																																																																																																													
1																																																																																																																																																			
2																																																																																																																																																			
3																																																																																																																																																			
4																																																																																																																																																			
Ghi chú: 1. Không cho phép chỉnh sửa tên, hình thức báo cáo, dữ liệu ngân hàng tạo lập trên báo cáo 2. Không cho phép thêm, xóa dòng và các hiệu chỉnh khác 3. Hội, đoàn thể chỉ được nhập dữ liệu tương ứng vào các ô có định, theo đúng định dạng đã được cấu hình																																																																																																																																																			

8. Kết quả hoạt động nhận ủy thác của Hội, đoàn thể

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP TỈNH							
Đến ngày..... Tháng.... Năm.....							
Thông tin Hội, đoàn thể							
Hội, đoàn thể	Mã hội	Tên hội					
Tỉnh	Mã tỉnh	Tên tỉnh					
1. DƯ NỢ NHẬN ỦY THÁC							
Tổng số Hội, đoàn thể cấp huyện nhận ủy thác:							
Tổng số huyện trong tỉnh:							
Tổng số Hội, đoàn thể cấp xã nhận ủy thác:							
Tổng số xã trong huyện:							
Tổng số Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể quản lý (Tổ):							
Tổng số khách hàng vay vốn thuộc các Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể quản lý (khách hàng):							
Tổng dư nợ nhận ủy thác do Hội, đoàn thể quản lý (triệu đồng):							
Chi tiết kết quả dư nợ nhận ủy thác							
TT	Chương trình cho vay	Số khách hàng	Tổng dư nợ	Nợ quá hạn		Nợ khoanh	
				Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ
1	Hộ nghèo						
2	Hộ cận nghèo						
3	Hộ mới thoát nghèo						
4	Học sinh sinh viên						
5	Nước sạch & VSMTNT						
6	Giải quyết việc làm						
7	Xuất khẩu lao động						
8	Hộ SXKD VKK						
9	Thương nhân VKK						
10	HỘ ĐBDTTS ĐBK						
....							
	Cộng						
2. CHẤM ĐIỂM XẾP LOẠI HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC, ỦY NHIỆM							
Đơn vị			Tổng số	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Hội, đoàn thể cấp tỉnh							
Hội, đoàn thể cấp huyện							
Hội, đoàn thể cấp xã							
Tổ TK&VV							

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHÂN ỦY THÁC CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN

Đến ngày..... Tháng.... Năm.....

Thông tin Hội, đoàn thể

Hội, đoàn thể	Mã hội	Tên hội
Tỉnh	Mã tỉnh	Tên tỉnh
Huyện	Mã huyện	Tên huyện

1. DƯ NỢ NHẬN ỦY THÁC

Tổng số Hội, đoàn thể cấp xã nhận ủy thác:	
Tổng số xã trong huyện:	
Tổng số Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể quản lý (Tổ):	
Tổng số khách hàng vay vốn thuộc các Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể quản lý (khách hàng):	
Tổng dư nợ nhận ủy thác do Hội, đoàn thể quản lý (triệu đồng):	

Chi tiết kết quả dư nợ nhân ủy thác

TT	Chương trình cho vay	Số khách hàng	Tổng dư nợ	Nợ quá hạn		Nợ khoanh	
				Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ
1	Hộ nghèo						
2	Hộ cận nghèo						
3	Hộ mới thoát nghèo						
4	Học sinh sinh viên						
5	Nước sạch & VSMTNT						
6	Giải quyết việc làm						
7	Xuất khẩu lao động						
8	Hộ SXKD VKK						
9	Thương nhân VKK						
10	Hộ ĐBDTTS ĐBKk						
3333							
	Cộng						

2. CHẤM ĐIỂM XẾP LOẠI HOẠT ĐỘNG NHÂN ỦY THÁC, ỦY NHIỆM

Đơn vị	Tổng số	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Hội, đoàn thể cấp huyện					
Hội, đoàn thể cấp xã					
Tổ TK&VV					

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC CỦA HỘI, ĐOÀN THỂ CẤP XÃ							
Đến ngày..... Tháng.... Năm.....							
Thông tin Hội, đoàn thể							
Hội, đoàn thể	Mã hội	Tên hội					
Tỉnh	Mã tỉnh	Tên tỉnh					
Huyện	Mã huyện	Tên huyện					
Xã	Mã xã	Tên xã					
1. DƯ NỢ NHẬN ỦY THÁC							
Tổng số Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể quản lý (Tổ):							
Tổng số khách hàng vay vốn thuộc các Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể quản lý (khách hàng):							
Tổng dư nợ nhận ủy thác do Hội, đoàn thể quản lý (triệu đồng):							
Chi tiết kết quả dư nợ nhận ủy thác							
TT	Chương trình cho vay	Số khách hàng	Tổng dư nợ	Nợ quá hạn		Nợ khoanh	
				Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ
1	Hộ nghèo						
2	Hộ cận nghèo						
3	Hộ mới thoát nghèo						
4	Học sinh sinh viên						
5	Nước sạch & VSMTNT						
6	Giải quyết việc làm						
7	Xuất khẩu lao động						
8	Hộ SXKD VKK						
9	Thương nhân VKK						
10	Hộ ĐBDTTS ĐBK						
.....							
	Cộng						
2. CHẤM ĐIỂM XẾP LOẠI HOẠT ĐỘNG NHẬN ỦY THÁC, ỦY NHIỆM							
Đơn vị			Tổng số	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Hội, đoàn thể cấp xã							
Tổ TK&VV							

9. Kết quả hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn

[illegible]